TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THẠNH PHÚ** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc**
Số: 312/2018/QĐST – HNGĐ	*Thạnh Phú, ngày 09 tháng 5 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 364/2018/TLST/HNGĐ ngày 16 tháng 4 năm 2018 giữa:

Nguyên đơn: Trần Văn Đ, sinh năm 1986. Địa chỉ: 42/3 ấp TB, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Bị đơn: Trần Thị A, sinh năm 1988. Địa chỉ: 42/3 ấp TB, xã B, huyện P, tỉnh Bến Tre.

Căn cứ vào các Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ cào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 115 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 02 tháng 5 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Trần Văn Đ và chị Trần Thị A.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về hôn nhân: Anh Trần Văn Đ và chị Trần Thị A thuận tình ly hôn. Anh Trần Văn Đ và chị Trần Thị A không yêu cầu giải quyết nghĩa vụ cấp dưỡng giữa vợ và chồng khi ly hôn.

Về con chung: Chị Trần Thị A được trực tiếp nuôi hai con chung tên Trần Thị Mỹ X, sinh ngày 08/01/2009 và Trần Thanh P, sinh ngày 19/7/2014, do cháu Trần Thị Mỹ X có nguyện Vọng sống chung với chị Trần Thị A. Chị Trần Thị A không yêu cầu anh Trần Văn Đ cấp dưỡng nuôi hai con chung.

Anh Trần Văn Đ có quyền thăm nom, chăm sóc, giáo dục con. Vì lợi ích của con, khi cần thiết anh Trần Văn Đ và chị Trần Thị A có thể thay đổi việc nuôi con hoặc mức cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản chung: Không có yêu cầu nên không xem xét giải quyết.

Về nợ chung: Không có nên không xem xét giải quyết.

Về án phí hôn nhân và gia đình:

Anh Trần Văn Đ phải nộp 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) và tự nguyện nộp thay cho chị Trần Thị A 75.000 đồng (Bảy mươi lăm ngàn đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm ngàn đồng) tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0016208 ngày 16/4/2018 của Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú. Anh Trần Văn Đ được Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thạnh Phú hoàn lại số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TA tỉnh;
- VKSND h. Thạnh Phú;
- Chi cục THADS h.Thạnh Phú;
- UBND xã TL, huyện GR, tỉnh Kiên Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Huỳnh Thị Phê